

KẾT QUẢ THI KẾT THÚC MÔN HỌC

Lớp: **Cao học khóa 9 - CNTT**

Môn: **Công nghệ máy tính hiện đại**

Ngày thi: **14/12/2014**

STT	MSHV	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	NƠI SINH	Điểm thi			Tổng = 50% cuối kì + 40% giữa kì + 10% BT, TH	Điểm chữ	Ghi chú
						Bài tập, bài thực hành trên lớp 10%	Giữa kì 40%	Cuối kì 50%			
1	CH1402001	Lê Đức	Anh	19/09/1989	Tp HCM	8.5	9.0	8.0	8.5	Tám, năm	
2	CH1402002	Nguyễn Tuấn	Anh	20/7/1989	TpHCM	9.0	9.0	8.5	8.8	Tám, tám	
3	CH1402003	Nguyễn Tuấn	Anh	06/10/1990	Đồng Nai	9.5	8.0	7.0	7.7	Bảy, bảy	
4	CH1402004	Đoàn Thái	Bảo	14/09/1989	Quảng Nam	9.5	7.5	8.5	8.2	Tám, hai	
5	CH1402005	Trần Vạn Thúy	Diễm	27/07/1983	Cà Mau	10.0	7.0	9.0	8.3	Tám, ba	
6	CH1402006	Nguyễn Kim	Duy	07/09/1983	Sông Bé	10.0	8.0	9.0	8.7	Tám, bảy	
7	CH1402007	Nguyễn Thị Mỹ	Hạnh	27/07/1987	Bà Rịa-Vũng Tàu	9.5	7.0	7.0	7.3	Bảy, ba	
8	CH1402008	Đặng Lê	Hoài	16/11/1988	Quảng Ngãi	9.0	7.5	9.5	8.7	Tám, bảy	
9	CH1402009	Trần Thị Thanh	Hương	20/11/1983	BR-VT	9.0	7.5	7.5	7.7	Bảy, bảy	
10	CH1402010	Phạm Quốc	Huy	15/11/1983	Tây Ninh	8.5	8.0	6.0	7.1	Bảy, một	
11	CH1402011	Trần Đức	Hy	01/04/1970	Bình Thuận	9.0	7.5	7.0	7.4	Bảy, bốn	
12	CH1402012	Nguyễn Đức	Phú	15/01/1991	Bến Tre	8.5	7.0	7.0	7.2	Bảy, hai	
13	CH1402013	Nguyễn Thị Yến	Thi	01/6/1989	Tiền Giang	9.0	7.0	7.0	7.2	Bảy, hai	
14	CH1402014	Cao Vĩnh	Tuấn	26/8/1990	Bạc Liêu	9.0	7.5	7.0	7.4	Bảy, bốn	
15	CH1402015	Nguyễn Thanh	Tuấn	18/9/1983	Tây Ninh	8.0	7.0	8.5	7.9	Bảy, chín	
16	CH1402016	Võ Khắc	Tuấn	22/05/1984	Đồng Nai	8.5	7.5	8.0	7.9	Bảy, chín	
17	CH1402017	Hồ Nhật	Vinh	20/01/1983	Bến Tre	9.0	7.5	7.0	7.4	Bảy, bốn	
18	CH1402018	Tô Ứng	Vũ	12/11/1990	Quảng Trị	9.0	7.8	8.0	8.0	Tám chẵn	

Người nhập điểm

Võ Thị Kim Cương

Ngày 01 tháng 4 năm 2015

Giảng viên phụ trách

(Chữ ký và họ tên)

TS. Nguyễn Minh Sơn

STT	MSHV	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	Điểm thi			Tổng = 50% cuối kì + 40% giữa kì + 10% BT, TH	Điểm chữ	Ghi chú
					Bài tập, bài thực hành trên lớp 10%	Giữa kì 40%	Cuối kì 50%			